| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 308/2025/QĐST-HNGĐ | *Đồng Nai, ngày 31 tháng 10 năm 2025.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116, 117 và 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 484/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Nguyễn Hoàng Thành Đ, sinh ngày 30/5/1995.

Căn cước công dân số: 075095003679. Ngày cấp: 28/6/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã L, tỉnh Đồng Nai.

+ Chị Đặng Thị T, sinh ngày 27/01/1997.

Căn cước công dân số: 038197008580. Ngày cấp: 19/4/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Xóm E, thôn L, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục:

Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai nhận được đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ghi ngày 14/10/2025 của anh Nguyễn Hoàng Thành Đ và chị Đặng Thị T.

Ngày 23/10/2025, Tòa án tiến hành hòa giải để anh Đ và chị T đoàn tụ nhưng đoàn tụ không thành.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hoàng Thành Đ và chị Đặng Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Đặng Phúc K, sinh ngày 22/10/2020. Ly hôn, anh Đ, chị T thống nhất giao cháu K cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Đ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về lệ phí Tòa án: Anh Đ và chị T thống nhất mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí

dân sự sơ thẩm.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/10/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hoàng Thành Đ và chị Đặng Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Đặng Phúc K, sinh ngày 22/10/2020. Anh Đ, chị T thống nhất giao cháu K cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Hoàng Thành Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho chị Đặng Thị T nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt thực hiện theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, anh Đ, chị T vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự trình bày không có nên không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Không.

**2**. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Hoàng Thành Đ và chị Đặng Thị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0003312 ngày 14/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Đồng Nai). Anh Đ, chị T đã nộp đủ lệ phí.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 2 – Đồng Nai;
- UBND xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai (GCN số 27/2020 ngày 14/7/2020 UBND xã Lộc An cũ);
- Lưu: Hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đào Minh Hoàng**